TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO LẠC** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 19/2023/QĐST-HNGĐ	*Bảo Lạc, ngày 09 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 03/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Tô Thu H, sinh năm 1995. Địa chỉ: Tổ dân phố 3, B, huyện B, tỉnh Cao Bằng.

Bị đơn: anh Trần Minh T, sinh năm 1991. Địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn B, huyện B, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Tô Thu H và anh Trần Minh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về hôn nhân: Chị Tô Thu H và anh Trần Minh T thống nhất thỏa thuận thuận tình ly hôn.

* Về con chung: Chị Tô Thu H và anh Trần Minh T thống nhất thỏa thuận:

- Giao con chung là cháu Trần An T, sinh ngày 30/10/2015 cho chị H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, anh T không cấp dưỡng cháu T và có quyền thăm nom cháu T không ai được phép cản trở.

- Giao con chung là cháu Trần Trường A, sinh ngày 27/9/2020 cho anh T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi,

chị H không cấp dưỡng cháu A và có quyền thăm nom cháu A không ai được phép cản trở.

* Về tài sản: Chị Tô Thu H và anh Trần Minh T thống nhất thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí: Chị Tô Thu H và anh Trần Minh T phải chịu 50% án phí ly hôn sơ thẩm.

Chị Tô Thu H và anh Trần Minh T thống nhất thỏa thuận: Chị Tô Thu H chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Áp dụng khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Chị Tô Thu H phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Tô Thu H đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí sơ thẩm theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: 0001264 ngày 10/01/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng. Chị Tô Thu H được trả lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Bảo Lạc;
- Chi cục THADS huyện Bảo Lạc;
- UBND thị trấn B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tô Thị Thùy Ngân